

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 13-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Tính**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thanh Dũ**;

Ông **Nguyễn Kỳ Vũ**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Minh C, sinh năm 1993 tại tỉnh Long An.

Nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1947 và bà Phan Thị L, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim L và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 1168 ngày 18/8/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước), bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Nguyễn Văn Minh K**, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp 6, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt);

2. Anh **Lê Văn K**, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (có mặt);

3. Anh **Huỳnh Văn S**, sinh năm 1994; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (có mặt);

4. Anh **Lê Hoàng V**, sinh năm 1985; địa chỉ: K, xã T, huyện M, tỉnh Long An (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:*

1. Chị **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1992; địa chỉ: K, xã T, huyện M, tỉnh Long An (có mặt);

2. Anh **Trần Văn Q**, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt);

3. Anh **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt);

4. Anh **Phạm Công X**, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt);

5. Anh **Lê Thành L**, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 17/4/2019, tại Kênh 500 thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang, Lê Hoàng V, sinh năm 1985, nơi cư trú ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Long An đi trên 01 vỏ lãi nhựa có gắn động cơ thủy và Lê Minh C (em V), sinh năm 1993 cùng vợ là Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1992, đi trên 01 vỏ lãi nhựa có gắn động cơ thủy, đang có hành vi sử dụng xung điện đánh bắt cá trái phép.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, nhận được tin báo của người dân có người sử dụng xung điện đánh bắt cá trái phép. Tổ công tác Liên ngành Công an, Quân sự xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang do đồng chí Huỳnh Văn S - Phó Trưởng Công an xã là Tổ trưởng cùng đồng chí Nguyễn Văn Minh K trưng dụng vỏ lãi, động cơ thủy của anh Trần Văn Q, sinh năm 1990 và giao cho anh Lê Văn K, sinh năm 1981, điều khiển chở đồng chí S, đồng chí K đi từ hướng Nam đến hướng Bắc kênh 500, để tiếp cận đối tượng. Đồng chí Phạm Công X là dân quân tự vệ, đi bằng xe mô tô 02 bánh chở đồng chí Nguyễn Duy T - Quân sự xã, để hỗ trợ. Lúc này, V và C nghe tiếng máy nổ từ phương tiện vỏ lãi của tổ công tác, biết rằng sẽ có Công an đến nên cả 02 cùng dừng đánh bắt cá trái phép (xiệt cá) và quay đầu phương tiện lại để đi về theo hướng Bắc kênh 500. Phương tiện vỏ lãi của V chạy trước, cách sau khoảng 100m là phương tiện của C. Khi phát hiện phương tiện của V đang chạy ra hướng Bắc, cách khoảng 50m trên kênh 500, đồng chí S đứng dậy, dùng hiệu lệnh yêu cầu V “*dừng lại, tắt máy*” và bắn 01 phát súng chỉ thiên, V hạ ga máy phương tiện nhưng do quán tính nên vỏ lãi đụng vào phần mũi vỏ lãi của tổ công tác, làm vỏ lãi của Việt lật úp, vỏ lãi của tổ công tác quay ngang kênh 500. Đồng chí K không chế V đưa lên bờ, chờ xử lý. Đồng chí S và anh Lê Văn K vẫn còn ở trên vỏ lãi đang chắn ngang kênh 500.

(BL: 64 đến 68; 82 đến 102; 115 đến 121; 156 đến 170;)

Lúc này, phương tiện vỏ lãi của C tiếp tục chạy tới theo hướng Bắc cách vỏ lãi của tổ công tác khoảng 50m, đồng chí S tiếp tục đứng lên ra hiệu lệnh “*dừng lại, tắt máy*”, để kiểm tra, xử lý vi phạm, nhưng C không thực hiện. C nhìn thấy vỏ lãi của anh V bị lật và lực lượng Công an đang khống chế V nên C có ý muốn chạy thoát, để không bị Công an chặn dừng kiểm tra, xử lý vi phạm. C tăng ga động cơ, làm mũi xuống cát lên khỏi mặt nước, hướng mũi xuống đâm thẳng vào vỏ lãi của tổ công tác, đồng chí S và anh Lê Văn K nhảy xuống kênh tránh nguy hiểm đến tính mạng. Vỏ lãi của C vượt qua (lướt qua trên không) vỏ lãi của tổ công tác và chạy về nhà, trốn. Sau đó, Tổ công tác đưa V và phương tiện đến trụ sở Công an xã T để giải quyết. Đến 13 giờ 55 phút ngày 03/5/2019, thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T mới xác minh được và tiến hành ghi lời khai C tại Công an xã T, huyện M, tỉnh Long An. Lê Minh C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

(BL: 01, 02; 28 đến 42; 171 đến 184)

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Vật chứng thu giữ trong việc xử lý vi phạm của Lê Hoàng V (BL: 01; 02):

- 01 (một) vỏ lãi nhựa Composite hiệu Thanh Bình, màu xanh, trắng dài 5,55m, ngang rộng nhất là 90cm, vỏ lãi đã cũ; 01 (một) động cơ thủy hiệu Honda GX390-13.0HP, không có số máy, màu trắng đỏ, cùng dàn lái máy có chân vịt, tổng chiều dài 3,05m, máy đã cũ; 01 (một) can nhựa màu trắng loại 30 lít; 01 (một) điện thoại di động Nokia X1 màu đen đã ướt, không sử dụng được. Đây là tài sản hợp pháp của Lê Hoàng V, không liên quan đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân P đã trả lại cho V (BL: 152);

- 01 (một) bình Acquy 150A hiệu Globe màu trắng; 01 (một) can nhựa màu trắng loại 30 lít; 01 (một) đoạn tre có gắn vòng tròn kim loại và lưới bao quanh vòng tròn (vợt dùng để xiết cá). Đây là dụng cụ Lê Hoàng V dùng để đánh bắt cá trái phép nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân P đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Tân P xử phạt vi phạm hành chính đối với V và tịch thu các vật chứng trên. (BL: 185, 186);

- 05 (năm) con cá trọng lượng 900g, số cá này được thả về môi trường tự nhiên. (BL: 124);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A37, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, ẩm ướt, màn hình không hoạt động; 01 (một) điện thoại di động OPPO F37, màu hồng, ẩm ướt, màn hình không hoạt động; 01 (một) điện thoại di động ASUS, màu đen, ẩm ướt, màn hình không hoạt động. Đây là tài sản của các đồng chí Huỳnh Văn S, Nguyễn Văn Minh K, Lê Văn K, bị hư hỏng trong quá trình thực hiện công vụ xử lý vi phạm đối với Lê Hoàng V và Lê Minh C.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 156/KL-HĐ ngày 09/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận giá trị bị thiệt hại thành tiền của 03 điện thoại di động nêu trên là 6.020.000đ. Lê Hoàng V

và Lê Minh C đã thỏa thuận bồi thường cho các đồng chí Huỳnh Văn S, Nguyễn Văn Minh K, Lê Văn K, số tiền 9.000.000đ, đã thực hiện xong. Đồng thời, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân P đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 03 điện thoại trên cho các đồng chí S, K, Lê Văn K. (BL: 126 đến 135; 151 đến 155).

Vật chứng thu giữ tại nhà của Lê Minh C gồm:

- 01 (một) dụng cụ kích điện bên ngoài có vỏ bọc bằng gỗ và các dây điện màu đỏ;

- 01 (một) bình ắc quy hiệu Globe chữ màu đỏ loại N100, có 02 cọc chì, 06 (sáu) nắp nhựa màu đỏ trên thân có ghi 0410172N3;

- 01 (một) cây gỗ tre, một đầu có gắn mảnh gỗ dẹp hình mác dằm, một đầu có gắn vòng tròn kim loại đường kính 28cm xung quanh kim loại có lưới bọc, có dây điện màu vàng dọc theo thân gỗ tre. Cây có tổng chiều dài 04,44m;

- 01 (một) động cơ thủy đã tháo rời (máy xăng) có hiệu Honda, số GCABT 150900960;

- 01 (một) vỏ lõi nhựa loại Composite hiệu Thanh Bình màu xanh dài 05,6m, ngang 82cm;

- 01 (một) khung sắt (dàn sắt xi động cơ thủy) dài 02,95m có chân vịt bằng kim loại trắng sáng gắn một đầu.

(BL: 136 đến 138; 148 đến 150)

Tất cả vật chứng này, VKSND huyện T đã ra quyết định chuyển đến Chi cục THADS huyện T để bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Minh C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bồi thường tiền khắc phục thiệt hại, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Hành vi phạm tội như đã nêu trên của Lê Minh C đã được ghi nhận tại các tài liệu (BL: 01 đến 02; 64 đến 68; 82 đến 102; 74 đến 81), lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường (BL: 171 đến 184) và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-TP ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện T để xét xử đối với bị cáo Lê Minh C về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định: Bị cáo Lê Minh C đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội Đồng Thẩm Phán Tòa Án Nhân Dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh C từ 12 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 48 tháng và bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

Về vật chứng:

Đối với: 01 (một) dụng cụ kích điện bên ngoài có vỏ bọc bằng gỗ và các dây điện màu đỏ; 01 (một) bình ắc quy hiệu Globe chữ màu đỏ loại N100, có 02 cọc chì, 06 (sáu) nắp nhựa màu đỏ trên thân có ghi 0410172N3; 01 (một) cây gỗ tre, một đầu có gắn mảnh gỗ dẹp hình mác dầm, một đầu có gắn vòng tròn kim loại đường kính 28cm xung quanh kim loại có lưới bọc, có dây điện màu vàng dọc theo thân gỗ tre. Cây có tổng chiều dài 04,44m đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) động cơ thủy đã tháo rời (máy xăng) có hiệu Honda, số GCABT 150900960; 01 (một) vỏ lãi nhựa loại Composite hiệu Thanh Bình màu xanh dài 05,6m, ngang 82cm; 01 (một) khung sắt (dàn sắt xi động cơ thủy) dài 02,95m có chân vịt bằng kim loại trắng sáng gắn một đầu.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bị thiệt hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị cáo cam kết sửa đổi xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo bên ngoài để có điều kiện chăm sóc hai con nhỏ, cha mẹ già yếu và em trai mất khả năng lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, của Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Minh K xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, anh K đã có lời khai đầy đủ, đã thỏa thuận và nhận bồi thường xong, anh K cũng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự với bị cáo, việc anh K vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Những người làm chứng gồm anh Trần Văn Q, anh Nguyễn Duy T, anh Phạm Công X,

anh Lê Thành L có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét những người làm chứng nêu trên trong quá trình điều tra đã có cung cấp đầy đủ lời khai khách quan phù hợp với nội dung vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt anh K, anh Q, anh T, anh X và anh L.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Minh C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, tại Kênh 500, thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang, Lê Minh C có hành vi cản trở công vụ của Tổ tuần tra kiểm soát tấn công, trấn áp các loại tội phạm đảm bảo ANTT-TTATGT trên địa bàn xã T, khi C bị chặn dừng để kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc C sử dụng xung điện bắt cá trái phép. Lê Minh C cản trở công vụ bằng thủ đoạn: điều khiển vỏ lãi có gắn động cơ thủy với tốc độ cao, đâm thẳng, lao ngang (lướt trên không) đoạn giữa của vỏ lãi của Tổ công tác, hậu quả làm công vụ bị trì trệ, kéo dài, làm hư hỏng tài sản của các đồng chí Huỳnh Văn S, Nguyễn Văn Minh K, Lê Văn K, khi họ đang thực hiện công vụ.

Lời thừa nhận tội của bị cáo Lê Minh C tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Minh C đã có hành vi dùng vũ lực cản trở công vụ của Tổ tuần tra kiểm soát tấn công, trấn áp các loại tội phạm đảm bảo ANTT-TTATGT trên địa bàn xã T làm cho công tác của tổ không thực hiện được. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 “1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm” nên bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-TP ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Lê Minh C về tội danh và hình phạt đã nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo C đã xâm phạm trực tiếp đến công tác của Tổ tuần tra kiểm soát tấn công, trấn áp các loại tội phạm đảm bảo ANTT-TTATGT trên địa bàn xã T, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Lỗi trong vụ án này hoàn toàn là do bị cáo C cố ý gây ra. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng là công dân sống phải tuân theo hiến pháp và pháp luật mà người thi hành công vụ là người đại diện cho pháp luật nhưng khi bị cáo vi phạm pháp luật vì muốn trốn tránh trách nhiệm nên bị cáo bất chấp hiệu lệnh của người thi hành công vụ để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội là nhất thời nhưng xã hội luôn lên án những hành vi, việc làm như bị cáo, do đó cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bản thân bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo C đã thành thật khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo

phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả xong nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cha bị cáo là người có công với cách mạng, cha mẹ bị cáo đều là lương y giúp chữa bệnh cho mọi người, bị cáo có trình độ học vấn thấp chỉ mới lớp 5 nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải phụng dưỡng cha mẹ và em trai bị bệnh bẩm sinh mất khả năng lao động được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặc khác, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật nên bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc bị cáo cải tạo bên ngoài không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội Đồng Thẩm Phán Tòa Án Nhân Dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Đối với: 01 (một) dụng cụ kích điện bên ngoài có vỏ bọc bằng gỗ và các dây điện màu đỏ; 01 (một) bình ắc quy hiệu Globe chữ màu đỏ loại N100, có 02 cọc chì, 06 (sáu) nắp nhựa màu đỏ trên thân có ghi 0410172N3; 01 (một) cây gỗ tre, một đầu có gắn mảnh gỗ dẹp hình mác dằm, một đầu có gắn vòng tròn kim loại đường kính 28cm xung quanh kim loại có lưới bọc, có dây điện màu vàng dọc theo thân gỗ tre, cây có tổng chiều dài 04,44m. Xét đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với: 01 (một) động cơ thủy đã tháo rời (máy xăng) có hiệu Honda, số GCABT 150900960; 01 (một) vỏ lãi nhựa loại Composite hiệu Thanh Bình màu xanh dài 05,6m, ngang 82cm; 01 (một) khung sắt (dàn sắt xi động cơ thủy) dài 02,95m có chân vịt bằng kim loại trắng sáng gắn một đầu. Xét đây tài sản của bị cáo và là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo ở vùng sông nước nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có ghi nhận khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Minh C** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội Đồng Thẩm Phán Tòa Án Nhân Dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử: Phạt bị cáo **Lê Minh C 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Minh C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Minh C thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cụ thể như sau:

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dụng cụ kích điện bên ngoài có vỏ bọc bằng gỗ và các dây điện màu đỏ; 01 (một) bình ắc quy hiệu Globe chữ màu đỏ loại N100, có 02 cọc chì, 06 (sáu) nắp nhựa màu đỏ trên thân có ghi 0410172N3; 01 (một) cây gỗ tre, một đầu có gắn mảnh gỗ dẹp hình mác dằm, một đầu có gắn vòng tròn kim loại đường kính 28cm xung quanh kim loại có lưới bọc, có dây điện màu vàng dọc theo thân gỗ tre, cây có tổng chiều dài 04,44m.

2.2 Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo: 01 (một) động cơ thủy đã tháo rời (máy xăng) có hiệu Honda, số GCABT 150900960; 01 (một) vỏ lãi nhựa loại Composite hiệu Thanh Bình màu xanh dài 05,6m, ngang 82cm; 01 (một) khung sắt (dàn sắt xi động cơ thủy) dài 02,95m có chân vịt bằng kim loại trắng sáng gắn một đầu.

2.3 Tất cả số vật chứng trên hiện do cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ. Thực hiện việc tịch thu tiêu hủy và giao trả khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Minh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn K, anh S và anh V được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh K được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện T;
- CQCSĐT CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, huyện M, tỉnh Long An;
- Công an xã T, huyện M, tỉnh Long An;
- Bị cáo
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Hữu Tính